

BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ

Tháng 05 năm 2010

- Tên Công ty Quản lý Quỹ:** Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Prudential Việt Nam
- Tên Ngân hàng giám sát:** Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam)
- Tên Quỹ:** Quỹ Đầu tư cân bằng Prudential - PRUBF1
- Ngày lập báo cáo:** 02/06/2010

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
I	Giá trị Tài sản ròng đầu kỳ của Quỹ	461,142,743,786	451,432,048,607
II	Thay đổi giá trị Tài sản ròng của Quỹ trong kỳ	(15,560,835,769)	9,710,695,179
	Trong đó		
1	Thay đổi giá trị Tài sản ròng do các hoạt động liên quan đến đầu tư của Quỹ trong kỳ	(15,560,835,769)	9,710,695,179
2	Thay đổi giá trị Tài sản ròng của Quỹ do việc phân phối thu nhập của Quỹ cho các nhà Đầu tư trong kỳ	-	-
III	Giá trị Tài sản ròng cuối kỳ	445,581,908,017	461,142,743,786
IV	Giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ Quỹ	8,912	9,223

Giám đốc nghiệp vụ quản lý quỹ

Giám Đốc Công ty Quản lý Quỹ

Trương Vĩnh An

Tse Hok Hoi

BÁO CÁO TÀI SẢN CỦA QUỸ
Tháng 05 năm 2010

1. Tên Công ty Quản lý Quỹ: Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Prudential Việt Nam
2. Tên Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam)
3. Tên Quỹ: Quỹ Đầu tư cân bằng Prudential - PRUBF1
4. Ngày lập báo cáo: 02/06/2010

Đơn vị tính : VND

STT	Tài sản	Kỳ báo cáo	Kỳ trước	Chênh lệch kỳ báo cáo so với kỳ trước
I.1	Tiền	8,660,361,874	51,699,911,724	(43,039,549,850)
I.2	Các khoản Đầu tư	429,599,089,916	404,253,367,158	25,345,722,758
I.2.1	Trái phiếu	155,309,820,116	152,485,802,158	2,824,017,958
I.2.2	Cổ phiếu	274,289,269,800	251,767,565,000	22,521,704,800
I.2.2.1	Cổ phiếu niêm yết	265,486,769,800	241,485,925,000	24,000,844,800
I.2.2.2	Cổ phiếu chưa niêm yết	8,802,500,000	10,281,640,000	(1,479,140,000)
I.2.3	Chứng khoán khác	-	-	-
	Quyền mua cổ phiếu	-	-	-
I.3	Cổ tức được nhận	760,423,500	145,880,000	614,543,500
I.4	Lãi sẽ được nhận	8,004,460,768	6,567,280,894	1,437,179,874
I.5	Tiền bán Chứng khoán phải thu	-	-	-
I.6	Các khoản phải thu khác	-	-	-
I.7	Các Tài sản khác	-	-	-
	Đặt cọc mua cổ phiếu	-	-	-
I.8	Tổng Tài sản	447,024,336,058	462,666,439,776	(15,642,103,718)
STT	Nợ			
II.1	Tiền phải thanh toán mua Chứng khoán	-	-	-
II.2	Các khoản phải trả khác	1,442,428,041	1,523,695,990	(81,267,949)
II.2..1	Phí quản lý	743,925,985	769,905,743	(25,979,758)
II.2.2	Phí giám sát	29,757,039	30,796,230	(1,039,191)
II.2.3	Phải trả phí kiểm toán	274,413,150	274,413,150	-
II.2.4	Phải trả khác	394,331,867	448,580,867	(54,249,000)
II.3	Tổng nợ	1,442,428,041	1,523,695,990	(81,267,949)
STT	Các chỉ tiêu khác			
III.1	Tài sản ròng của Quỹ (I.8-II.3)	445,581,908,017	461,142,743,786	(15,560,835,769)
III.2	Tỷ lệ tổng nợ trên tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ	0.32%	0.33%	-0.01%
III.3	Tổng số Đơn vị Quỹ/Chứng chỉ Quỹ	50,000,000	50,000,000	-
III.4	Giá trị tài sản ròng NAV của một Đơn vị Quỹ/Chứng chỉ Quỹ	8,912	9,223	(311)

Giám đốc nghiệp vụ quản lý quỹ

Giám Đốc Công ty Quản lý Quỹ

Trương Vĩnh An

Tse Hok Hoi

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ CỦA QUỸ

Tháng 05 năm 2010

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chi tiêu	Năm báo cáo		Năm trước năm báo cáo	
		Số phát sinh kỳ báo cáo	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ báo cáo	Số phát sinh kỳ này năm trước	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này năm trước
A. Xác định Kết quả hoạt động đã thực hiện					
I	Thu nhập từ hoạt động Đầu tư đã thực hiện	(7,695,222,739)	7,711,741,469	175,774,763	(4,442,734,367)
1	Cổ tức được nhận	1,079,690,500	2,836,587,900	103,503,000	680,181,340
2	Lãi trái phiếu được nhận	1,437,179,874	9,532,922,559	2,262,005,025	11,713,491,816
3	Lãi tiền gửi	-	167,616,111	301,263,890	1,019,408,752
4	Thu nhập bán chứng khoán	(10,212,093,113)	(4,825,385,101)	(2,490,997,152)	(17,855,816,275)
5	Thu nhập khác	-	-	-	-
II	Chi phí	774,099,343	4,929,882,322	795,123,464	4,519,688,185
1	Phí Quản lý Quỹ	743,925,985	3,771,660,723	688,823,596	3,311,392,274
2	Phí Giám sát, quản lý tài sản Quỹ	29,757,039	150,866,428	27,552,944	117,865,703
3	Chi phí họp, đại hội	-	627,297,840	-	650,000,000
4	Chi phí Kiểm toán	-	-	-	(5,924,686)
5	Chi phí tư vấn, đánh giá	-	-	52,661,400	52,661,400
6	Các loại phí khác	416,319	380,057,331	26,085,524	393,693,494
III	Kết quả hoạt động ròng đã thực hiện được phân phối trong kỳ (I - II)	(8,469,322,082)	2,781,859,147	(619,348,701)	(8,962,422,552)
B. xác định kết quả chưa thực hiện			-		
I	Thu nhập	-	19,026,991,152	7,559,284,691	34,731,783,925
1	Thu nhập đánh giá các khoản đầu tư chứng khoán	-	19,026,991,152	7,559,284,691	34,731,783,925
2	Thu nhập chênh lệch tỷ giá hối đoái đánh giá lại cuối kỳ	-	-	-	-
II	Chi phí	7,091,513,687	29,890,465,387	-	9,110,594,683
1	Chênh lệch lỗ đánh giá các khoản đầu tư	7,091,513,687	29,890,465,387	-	9,110,594,683
2	Chênh lệch lỗ tỷ giá hối đoái đánh giá lại cuối kỳ	-	-	-	-
III	Kết quả hoạt động ròng chưa thực hiện cuối kỳ (I - II)	(7,091,513,687)	(10,863,474,235)	7,559,284,691	25,621,189,242

Tp. HCM, Ngày 02 tháng 06 năm 2010

Ngân hàng giám sát

Phụ trách bộ phận giám sát

Lê T.H. Châu

Công ty quản lý quỹ

Người lập biểu

KT. Kế toán trưởng
Trưởng phòng
Giao dịch Quản lý Quỹ

Giám đốc

Trương Vĩnh An